

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ  
LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC**

| <b>TT</b> | <b>TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>                | <b>TRANG</b> |
|-----------|----------------------------------------------|--------------|
| 1         | Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết | 2            |

## **Nội dung của các thủ tục hành chính Lĩnh vực Quản lý lao động ngoài nước**

### **1. Thủ tục: Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết:**

#### **a. Trình tự thực hiện**

- Bước 1. Người lao động nộp 01 (một) bộ hồ sơ Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc thành phố hoặc trực tuyến tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người lao động;

- Bước 2. Trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người lao động xác nhận bằng văn bản việc đăng ký hợp đồng lao động cho người lao động; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do.

#### **b. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc thành phố hoặc trực tuyến.

#### **c. Thành phần, số lượng hồ sơ**

##### ***c1. Thành phần hồ sơ gồm:***

- Văn bản đăng ký theo Mẫu số 39 Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH
- Bản sao hợp đồng lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực;

##### ***c2. Số lượng hồ sơ:*** 01 (một) bộ.

**d. Thời hạn giải quyết:** 2,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ).

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Người lao động Việt Nam trực tiếp giao kết hợp đồng.

**f. Cơ quan giải quyết:** Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của người lao động.

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời.

**h. Phí, lệ phí:** Không.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết với người sử dụng lao động ở nước ngoài theo *Mẫu số 39 Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

#### **k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**

Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết đáp ứng các điều kiện:

a) Các điều kiện quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 6 Điều 44 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, cụ thể gồm: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; tự nguyện đi làm việc ở nước ngoài; đủ sức khỏe theo quy định của pháp luật Việt Nam và yêu cầu của nước tiếp nhận lao động; đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, chuyên môn, trình độ, kỹ năng nghề và các điều kiện khác theo yêu cầu của nước tiếp nhận lao động; không thuộc trường hợp bị cấm xuất cảnh, không được xuất cảnh, bị tạm hoãn xuất cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam;

b) Có hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 52 của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

### **I. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.
- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;
- Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ
- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;
- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Mẫu số 39 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐĂNG KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG TRỰC TIẾP GIAO KẾT  
 VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Ở NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã.....

**1. Thông tin người đăng ký hợp đồng:**

- Họ và tên:.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:..... cấp  
 ngày..... tháng..... năm..... nơi cấp.....
- Nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú):  
 .....
- Số điện thoại:.....; E-mail: .....
- Trình độ học vấn/trình độ chuyên môn:.....
- Nghề nghiệp hiện nay:.....
- Địa chỉ báo tin tại Việt Nam: .....
- Người được báo tin: ..... (quan hệ với người lao động)
- Điện thoại .....; email: .....

**2. Tôi đăng ký Hợp đồng lao động trực tiếp giao kết đi làm việc  
 tại..... ký ngày...../...../..... với:**

- Người sử dụng lao động: .....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại: .....; email: .....

**3. Thông tin về việc làm ở nước ngoài:**

- Ngành, nghề, công việc:.....
- Thời hạn của hợp đồng:.....
- Địa điểm làm việc:.....
- Tiền lương, tiền công: .....
- Dự kiến thời gian xuất cảnh:.....

**4. Các chi phí do ..... chi trả:**

- + Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại: .....
- + Lệ phí thị thực (visa): .....
- + Tiền khám sức khỏe: .....
- + Lệ phí cấp hộ chiếu: .....
- + Lệ phí cấp lý lịch tư pháp: .....
- + Chi phí khác (nếu có): .....

5. Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

- + Hợp đồng lao động (bản sao kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực);

Tôi xin cam kết chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật nước đến làm việc, chịu trách nhiệm hoàn toàn về hợp đồng mà tôi đã ký; thực hiện đầy đủ trách nhiệm của công dân theo đúng quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng./.

....., ngày... tháng... năm.....

**Người đăng ký**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)